

DỰ ÁN ĐÀO TẠO NHÂN LỰC Y TẾ • PHÚC LỢI NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

Tiếp nhận y tá, caretaker theo hiệp định EPA Việt Nhật

Chúng ta tiến hành việc tiếp nhận y tá, caretaker người nước ngoài với những thành quả mong đợi như sau:

Nếu làm việc cùng với những người này, công việc sẽ tiến hành một cách vui vẻ!

Môi trường làm việc sẽ tươi sáng hơn!

Việc gặp gỡ, tiếp xúc với người nước ngoài sẽ mang lại cho cuộc sống thường ngày của chúng ta những khám phá mới, đem đến nhiều niềm vui.

Mặt khác sự va chạm giữa các cá nhân của các nền văn minh sẽ giúp chúng ta nhìn nhận lại và thay đổi cách sống của mình.

Những yếu tố trên là nền tảng cho một cơ cấu mang tính nhân văn, góp phần thúc đẩy việc cộng sinh trong xã hội đa văn hóa.

Pháp nhân NPO AHP Networks 2011.1

1. Đào tạo trước khi đến Nhật Bản trong vòng 12 tháng tại Việt Nam

(Đào tạo tiếng Nhật 1680 giờ, đào tạo chuyên môn y tá•caretaker 300 giờ)

Từ trước tới giờ những nghị luận về việc đào tạo tiếng Nhật tại Nhật Bản sẽ có hiệu quả tốt hơn hay việc đào tạo tại nước bản địa cũng có thể đạt được thành quả tương tự còn dựa trên ý kiến đánh giá của phía giáo viên giảng dạy quá nhiều. Tuy nhiên trong thực tế đối

tượng hưởng lợi ích chính của việc đào tạo này là những người nước ngoài có nguyện vọng đến Nhật, ở vị trí của họ thì mong muốn được học tập, trang bị trước những kiến thức cơ bản về đất nước mình sẽ đến là điều tự nhiên.

Việc được đào tạo trước về ngôn ngữ, tập quán, văn hóa trước khi tới Nhật sẽ góp phần gia tăng động lực, giảm thiểu những vướng mắc trong cuộc sống sinh hoạt cũng như công việc sau khi đến Nhật, giúp người đó nhanh chóng hòa nhập với các nhân viên khác tại môi trường làm việc.

Để đạt được hiệu quả tối đa cho việc trên, vấn đề đặt ra là phải tổ chức tiến hành đào tạo tiếng Nhật tại bản địa như thế nào. Đây mới chính là vấn đề cần thiết đưa ra để chúng ta bàn luận vào lúc này.

Mặt khác, trong vòng 12 tháng đào tạo tại bản địa, chúng ta có thời gian để đánh giá thêm về các thành viên tham gia chương trình, loại bỏ các đối tượng không phù hợp, lựa chọn được các nhân lực có thành tích, năng lực học tập ưu tú.

2. Mở văn phòng đại diện VJEPA tại Tokyo.

(Hỗ trợ các vấn đề như đào tạo tiếng Nhật, các đối sách cho cuộc thi quốc gia, chăm sóc về tinh thần cho những người tham gia EPA, giải quyết các vấn đề về thuê dụng, đồng thời phối hợp/hỗ trợ với các bệnh viện cũng như cơ sở dưỡng lão tiếp nhận EPA)

Văn phòng đại diện này do chính phủ Việt Nam đứng ra thiết lập, các tổ chức hỗ trợ EPA trên toàn Nhật Bản sẽ cùng phối hợp để vận hành văn phòng.

Dự án EPA là chương trình di chuyển nhân lực nước ngoài với nhiều ràng buộc, người lao động nước ngoài bị hạn chế không được tự do

trong việc lựa chọn công việc cũng như nơi làm. Chính điều đó làm người nước ngoài tham gia dự án gia tăng căng thẳng, ảnh hưởng tiêu cực đến các đồng nghiệp khác trong cùng môi trường làm việc, kéo theo đó có thể dẫn đến các kết quả đáng tiếc cho cả hai bên.

Trong việc di chuyển nhân lực quốc tế, một tổ chức mang tính nghiệp vụ để quản lý, hỗ trợ cho vấn đề đào tạo• điều chỉnh lao động• phối hợp thông tin liên lạc• tư vấn về nhiều mặt... cho từng cá nhân là điều không thể thiếu được.

Thông qua các EPA hiện hành, chúng ta đã thấy rõ tác hại của việc phân chia nhỏ kỹ năng của tổ chức quản lý ra nhiều cơ quan khác nhau. Tổ chức của văn phòng đại diện VJEPA sẽ là cơ quan kỹ năng có thể bù đắp các yếu điểm, thiếu sót của EPA Indonesia và Philippine hiện tại.

3. Ứng cử viên y tá sẽ có hợp đồng làm việc 3 năm với bệnh viện, 2 năm đầu sẽ làm công việc của hộ lý, 1 năm cuối sẽ tu luyện công việc của y tá lâm sàng, được làm các nghiệp vụ của y tá lâm sàng.

Đối tượng tham gia dự án này là những người có chuyên môn điều dưỡng, có bằng cấp tiêu chuẩn tại nước bản địa. Kêu gọi họ tham gia dự án mà sau khi đến Nhật trong vòng 3 năm chỉ được làm công việc với chức năng của một hộ lý thì quả là có vấn đề về tính nhân đạo.

Nhìn vào chương trình EPA giữa Nhật Bản và Indonesia hay Philippin có thể nhận thấy trong số người bỏ về nước giữa chừng số lượng y tá chiếm tỷ lệ cao. Điều này chứng tỏ sự lo lắng của họ về kỹ năng tay nghề sẽ tụt hậu nếu không được làm nghiệp vụ y tá trong một thời gian dài. Tuy nhiên chúng ta cũng hiểu nếu không có bằng cấp y tá tiêu chuẩn của Nhật thì sẽ không thể làm việc với tư cách của

một y tá chính thống tại Nhật.

Để giải quyết tình trạng khó xử này, chúng ta áp dụng chế độ tu luyện nghiệp vụ y tá lâm sàng của Bộ Y tế (đối với người nước ngoài), năm thứ 3 sau khi đến Nhật các ứng cử viên có thể làm nghiệp vụ của một y tá trong vòng 1 năm.

Thông qua việc tu luyện nghiệp vụ y tá lâm sàng, được quay lại làm công việc theo đúng khả năng vốn có sẽ thúc đẩy động lực của các ứng cử viên, tác động tích cực đến việc thi lấy bằng y tá quốc gia.

4. Cho phép dự thi lấy bằng y tá trung cấp

Người nước ngoài có bằng Y tá trung cấp sẽ được cấp “ Visa y tế” là tư cách lưu trú hợp thức dành cho người nước ngoài tại Nhật (thời gian giới hạn trong vòng 4 năm). Tuy nhiên chưa có người nước ngoài nào đến Nhật với mục đích lấy bằng y tá trung cấp. Lý do bởi các du học sinh của trường y tá trung cấp không thuộc trong diện được cấp Visa du học.

Đối tượng người nước ngoài có tư cách dự thi kỳ thi y tá quốc gia Nhật Bản, được sự đồng ý của Chủ tịch huyện•phủ•đạo•đô thì có thể dự thi kỳ thi lấy bằng y tá trung cấp. Người nước ngoài nếu thi trượt kỳ thi lấy bằng y tá quốc gia sẽ buộc phải về nước do không còn tư cách lưu trú. Tuy nhiên nếu đỗ bằng y tá trung cấp thì có thể ở lại làm việc và có cơ hội dự thi bằng y tá quốc gia vào năm sau. Có thể nói tư cách lưu trú với “Visa y tế” của y tá trung cấp giống như một giá đỡ an toàn, mang ý nghĩa vô cùng to lớn.

Nhật Bản đang có khuynh hướng bãi bỏ nghiệp vụ y tá trung cấp. Lý do của việc này là một chuyện hoàn toàn khác. Song đặt ở vị thế

của người nước ngoài tư cách này lại có ý nghĩa rất quan trọng. Đối với y tá của EPA, việc công nhận tư cách lưu trú của y tá trung cấp một cách bình đẳng có thể nói là bước đầu tiên trong các nguyên tắc bình đẳng với các công dân Nhật Bản và người nước ngoài. Lấy bằng y tá trung cấp rồi sau đó lấy bằng y tá quốc gia, đây chính là cơ cấu phấn đấu tiến từng bước một để đạt tới mục đích. Số lượng người đang làm việc: Y tá 88 vạn người, y tá trung cấp 41 vạn người (theo thống kê năm 2007), y tá người nước ngoài 75 người, y tá của EPA 3 người (theo thống kê năm 2010).

5. Công nhận ứng cử viên Caretaker EPA vào cơ chuẩn phối trí nhân viên của cơ quan theo Bảo hiểm chăm sóc

Các cơ sở điều dưỡng tiếp nhận hiện đang phải chịu thiệt thòi là mặc dù ký kết hợp đồng làm việc với Caretaker EPA với tư cách một nhân viên chính thức nhưng vẫn không được tính nhân viên đó vào con số cơ chuẩn (tiêu chuẩn) phối trí của cơ quan.

⇒ phí nhân quyền (tiền lương) + phí đào tạo lớn là nguyên nhân chính dẫn đến sự giảm thiểu số cơ sở tiếp nhận EPA.

Việc thuê người Nhật không có chứng chỉ bằng cấp, người nước ngoài đang sống tại Nhật có chứng chỉ caretaker hay thậm chí chỉ đang theo học khóa học caretaker của EPA làm thêm bán thời gian (làm đến 28 giờ 1 tuần) cũng được tính vào con số cơ chuẩn (tiêu chuẩn) phối trí. Trong khi đó thuê người nước ngoài đến Nhật theo chương trình EPA dù đã có chứng chỉ caretaker chính thức thì lại không được tính là điều vô cùng phi lý.

Chính phủ Nhật Bản và các phương tiện truyền thông cho rằng không có nhiều cơ sở muốn tiếp nhận EPA Caretaker là do bối cảnh nền kinh tế suy thoái, các nơi này muốn ưu tiên thuê người Nhật. Nhưng thực chất không hẳn là vậy. Theo các cơ sở điều dưỡng, lý do chính bởi có thuê caretaker người nước ngoài cũng không có lợi gì do không được tính vào cơ chuẩn (tiêu chuẩn) phối trí.

Giới thiệu về Pháp nhân NPO AHP Networks

- ★AHP là tổ chức hỗ trợ các chính sách cho Ủy ban di chuyển tự nhiên nhân của Việt Nam về các vấn đề liên quan đến VJEPA
- ★Hiện đang tiến hành đào tạo tiếng Nhật và chuyên môn caretaker tại trường Cao đẳng kỹ thuật y tế Đà Nẵng (DTCM2).
- ★Hợp tác với khoa điều dưỡng thuộc Đại học y dược Thái Nguyên lên kế hoạch dự án Quản lý sức khỏe và hướng dẫn vệ sinh cho đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc Việt Nam.
- ★Hợp tác với Ngân hàng thế giới/ Trung tâm đào tạo phát triển Tokyo chi viện cho chương trình giáo dục điều dưỡng tại Việt Nam.

Pháp nhân NPO AHP Networks 4-7-6 Shiba, Minatoku, Tokyo, Oie Bldg 5F

Tel: 03-6662-5230 Email: nimonji@ahp-net.org